

QUYẾT ĐỊNH.

**Về việc ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2024
của Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2024 của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT, CN và các TT, PCN;
- Công Thông tin điện tử UBĐT;
- Báo Dân tộc và Phát triển;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc UBĐT;
- Lưu: VT, TCCB. (03).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lệnh

KẾ HOẠCH**Thi tuyển công chức năm 2024 của Ủy ban Dân tộc**

(ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Tuyển dụng công chức vào làm việc tại các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu ngạch công chức và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

- Tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chỉ tiêu biên chế công chức được giao của từng vụ, đơn vị; bảo đảm về số lượng, chất lượng; đủ điều kiện tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển.

- Việc tuyển dụng công chức phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tính cạnh tranh trong tuyển dụng để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

Tuyển dụng công chức theo hình thức thi tuyển

III. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU VÀ YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

- Tổng số chỉ tiêu thi tuyển: 12 vị trí

- Vị trí việc làm, yêu cầu về trình độ, ngành và chuyên ngành đào tạo (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. NỘI DUNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC**1. Đối tượng**

Người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2, mục IV Kế hoạch này, có nguyện vọng vào làm việc tại các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Có văn bằng chuyên môn, đúng ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Nội dung, hình thức, thời gian thi và xác định người trúng tuyển

a) Nội dung, hình thức và thời gian thi

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

+ Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

+ Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

+ Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

+ Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

+ Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản 3, mục IV Kế hoạch này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Hình thức thi: Viết.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

+ Thang điểm: 100 điểm.

b) Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục V Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển và xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. TRÌNH TỰ THI TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thông báo thi tuyển

Thông báo tuyển dụng công chức được đăng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: Báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc; niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban Dân tộc về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, số lượng chỉ tiêu, vị trí cần tuyển, nội dung Phiếu đăng ký dự tuyển, địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Đăng ký và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển công chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ) tại địa điểm tiếp nhận phiếu dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển công chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí trong danh mục các vị trí việc làm cần tuyển của cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

3. Thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 29/3/2024 đến 17h00' ngày 29/4/2024 (trường hợp gửi theo đường bưu chính thì tính thời gian theo dấu công văn đến Ủy ban Dân tộc chậm nhất vào ngày 29/4/2023).

- Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban Dân tộc, số 349 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

4. Thành lập Hội đồng thi tuyển: Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức theo quy định.

5. Tổ chức thi tuyển

Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về tuyển dụng công chức và nội dung tại khoản 1 Mục IV Kế hoạch này. Thời gian và địa điểm thi: Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2024.

6. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban Dân tộc để hoàn

thiện hồ sơ tuyển dụng trước khi ký quyết định tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển. Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Đối với thí sinh trúng tuyển có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (đúng với ngành hoặc chuyên ngành cần tuyển tại Kế hoạch này) được xếp lương theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

VII. KINH PHÍ THI TUYỂN

1. Mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Trên cơ sở tổng hợp số lượng thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng công chức có trách nhiệm chỉ đạo và giao cơ quan thường trực của Hội đồng thông báo mức thu phí, tổ chức thu phí và sử dụng phí dự tuyển theo quy định.

Trường hợp phí dự tuyển không đủ chi cho kỳ tuyển dụng công chức năm 2024 thì giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Ủy ban trình Lãnh đạo Ủy ban xem xét, cấp bổ sung kinh phí để chi cho công tác tuyển dụng công chức năm 2024 theo quy định.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức Ủy ban Dân tộc năm 2024, có trách nhiệm tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm và Hội đồng thực hiện các quy trình tổ chức tuyển dụng công chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng xây dựng tài liệu ôn tập và thông báo danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở Ủy ban Dân tộc theo quy định.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Thẩm định dự toán và trình Lãnh đạo Ủy ban xem xét, cấp kinh phí tổ chức tuyển dụng; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ kỳ tuyển dụng công chức theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các vụ, đơn vị

- Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2024 trên Trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện các nội dung liên quan đến kỳ thi tuyển dụng công chức theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Hội đồng tuyển dụng công chức.

- Có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia các ban giúp việc của Hội đồng theo đề nghị Hội đồng tuyển dụng; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ chuẩn bị tài liệu có liên quan theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để ban hành tài liệu ôn tập cho thí sinh dự tuyển công chức (các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức).

4. Văn phòng Ủy ban

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất phục vụ thi tuyển công chức, bố trí kinh phí thực hiện.

- Có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này trên công thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc theo quy định.

5. Báo Dân tộc và Phát triển: Có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển công chức của Ủy ban Dân tộc năm 2024. Mọi thông tin thi tuyển công chức (danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, danh mục tài liệu ôn tập, phí tuyển dụng, thông báo triệu tập thí sinh dự tuyển...) được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét, chỉ đạo thực hiện./. *m*

ỦY BAN DÂN TỘC

PHỤ LỤC

vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu thi tuyển công chức

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

TT	Đơn vị	Vị trí	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Vụ Kế hoạch - Tài chính (02 chỉ tiêu)	Tài chính - Kế toán	2	Tốt nghiệp đại học từ loại khá trở lên chuyên ngành: Tài chính, kế toán, kiểm toán
2	Vụ Hợp tác quốc tế (7 chỉ tiêu)	Quản lý dự án	2	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: ngoại giao, kinh tế, tài chính - kế toán.
		Lễ tân đối ngoại	2	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: ngoại giao trong và ngoài nước
		Hợp tác quốc tế	3	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: ngoại giao trong và ngoài nước
3	Vụ Dân tộc thiểu số (01 chỉ tiêu)	Theo dõi chính sách tạo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: Luật, Văn hoá xã hội, Quản lý nhà nước
4	Văn phòng Ủy ban (01 chỉ tiêu)	Văn thư	1	Tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp
5	Văn phòng Chương trình Mục tiêu quốc gia (01 chỉ tiêu)	Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành về Công nghệ thông tin
TỔNG CỘNG:			12	